

Số: 20/2019/QĐST- HNGĐ

*Cẩm thủy, ngày 08 tháng 03 năm 2019*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 16/2019/TLST/HNGĐ, ngày 12 tháng 02 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Quách Thị Th – Sinh ngày 08/03/1988

Địa chỉ: Thôn Q, xã Cẩm Q, huyện C, tỉnh Thanh Hóa

Bị đơn: Anh Hà Minh T – sinh ngày 26/07/1983

Địa chỉ: Thôn C , xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 - Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81,82,83 - Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2019;

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28/02/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Quách Thị Th và anh Hà Minh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Quách Thị Th và anh Hà Minh T thuận tình ly hôn

- Về con chung: Vợ chồng có một con:, cháu Hà Minh Th , sinh ngày 20/11/2008 . Nay ly hôn ly hôn hai bên thỏa thuận giao cháu Th cho anh Tuấn nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành chị Th cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000đ ( Một triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng từ tháng 4/2019 cho đến khi cháu Th đủ 18 tuổi. anh Tuấn có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai có quyền ngăn cấm.

- Về tài sản và công nợ chung: Không đề nghị Tòa giải quyết.

- Về án phí: Áp dụng khoản 3 Điều 147- BLTTDS năm 2015; Điểm a, khoản 1 Điều 24; Điểm a, Khoản 5, Điểm b, khoản 6 Điều 27. Nghị quyết 326/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016, quy định về án phí và lệ phí Tòa án; chị Th và anh T mỗi bên phải chịu 75.000đ án phí DSST, chị Th còn phải chịu 150.000đ án phí về cấp dưỡng nuôi con chung, chị Th nhận nộp cả phần án phí cho anh T, chị được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Cẩm Thủy, theo biên lai thu tiền số AA/2017/0003819, ngày 12/02/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận:***

- TAND Tỉnh thanh Hóa;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Các bên đương sự;
- UBND xã C;
- Lưu hồ sơ;

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM THUY**

**Thẩm phán**

**Vũ Văn Nga**